

Số: 129/2022/QĐST-HNGĐ

Thanh Trì, ngày 14 tháng 4 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 124/2022/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 4 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: *Chị Lại Thị Dung T – sinh năm 1987*

HKTT và chỗ ở: Xóm V, xã T, huyện T, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: *Anh Hà Xuân H – sinh năm 1979*

HKTT và chỗ ở: Xóm V, xã T, huyện T, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 4 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 4 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lại Thị Dung T và anh Hà Xuân H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về tình cảm:** Chị Lại Thị Dung T và anh Hà Xuân H thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Anh chị xác nhận có 01 con chung là cháu Hà Anh Đ – sinh ngày 23/9/2015. Ghi nhận sự thống nhất thoả thuận của anh chị: Giao chị T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Hà Anh Đ. Việc cấp dưỡng nuôi con anh chị tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết nên Tòa không xét. Anh H có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung, nhà ở và công nợ chung:** Anh chị không có, không tranh chấp, tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

- **Về án phí:** Chị Lại Thị Dung T tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị T đã nộp tại biên lai số AA/2020/0062434 ngày 05/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Trì. Chị T được hoàn trả số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Thanh Trì;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

BÙI ANH TUẤN